

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 49/BC-CTHADS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả công tác thi hành dân sự 06 tháng đầu năm
Phương hướng nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2020**
(*Báo cáo tại kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII*)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Khoản 7 Điều 14 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Chương trình Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Khóa XIII (Nhiệm kỳ 2016-2021), Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh xin báo cáo kết quả công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính 06 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2020 (từ ngày 01/10/2019 đến ngày 31/3/2020) với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Năm 2020, là năm cuối cùng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm (2016 – 2021). Đây cũng là năm đầu Hệ thống cơ quan THADS tỉnh tập trung quán triệt, triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa 14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án dân sự.

Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án được Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS giao, với phương châm “Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả”, các cơ quan THADS trên địa bàn đã tập trung triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Nguyên và thực hiện các giải pháp, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, qua đó, góp phần tích cực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

I. CÔNG TÁC THADS, THEO DÕI THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

1. Tình hình triển khai, thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS và HĐND tỉnh

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội và các văn bản chỉ đạo

của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS về nhiệm vụ công tác THADS năm 2020¹ và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, Cục THADS tỉnh đã quán triệt, triển khai đến các Chi cục THADS trực thuộc và toàn thể công chức, người lao động các văn bản chỉ đạo nêu trên. Đồng thời, Cục THADS và các Chi cục THADS trực thuộc đã khẩn trương lấy ý kiến của cấp ủy, UBND cùng cấp và ban hành Kế hoạch công tác năm 2020 nhằm cụ thể hóa các chỉ đạo nêu trên thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác của đơn vị, cũng như giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS cụ thể cho từng Chi cục THADS và Chấp hành viên².

2. Những kết quả đạt được

a) Kết quả THADS

- Về việc, tổng số thụ lý là 7.966 việc, giảm 1.075 việc (11,89%) so với năm 2019³, trong đó: số cũ chuyển sang là 3.094 việc, thụ lý mới là 4.872 việc.

Tổng số phải thi hành là 7.799 việc⁴, trong đó: số có điều kiện thi hành 6.226 (chiếm 79,83%); số chưa có điều kiện thi hành là 1.573 việc (chiếm 20,17%).

Kết quả: Thi hành xong 3.371 việc, đạt tỷ lệ 59,93%.

Tổng số việc chuyển kỳ sau là 4.068 việc, trong đó số có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 2.485 việc (**Phụ lục 1**).

- Về tiền, tổng số thụ lý là 926 tỷ 122 triệu 819 nghìn đồng, tăng 419 tỷ 443 triệu 076 nghìn đồng (82,78%) so với năm 2019, trong đó: số cũ chuyển sang là 377 tỷ 039 triệu 364 nghìn đồng, thụ lý mới là 549 tỷ 083 triệu 455 nghìn đồng tăng 388 tỷ 459 triệu 218 nghìn đồng (241,84%) so với năm 2019.

Tổng số phải thi hành là 885 tỷ 538 triệu 094 nghìn đồng, trong đó: số có điều kiện thi hành là 414 tỷ 141 triệu 671 nghìn đồng (46,82%); số chưa có điều kiện thi hành là 471 tỷ 396 triệu 423 nghìn đồng (53,18%).

Kết quả: thi hành xong 54 tỷ 197 triệu 501 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 13,09%.

Tổng số tiền chuyển kỳ sau là 831 tỷ 340 triệu 593 nghìn đồng, trong đó số có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 359 tỷ 431 triệu 215 nghìn đồng (**Phụ lục 2**).

- Tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là 1.715 việc, tương ứng với số tiền 143 tỷ 427 triệu 694 nghìn đồng. Kết quả: thi hành xong 615 việc, thu được số tiền là trên 13

¹ Quyết định số 3127/QĐ ngày 23/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2020 và Quyết định số 26/QĐ-TCTHADS ngày 09/01/2020 của Tổng cục THADS phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2020 của Cục THADS tỉnh Thái Nguyên.

² Quyết định số 1081/QĐ-CTHADS ngày 27/12/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh.

³ Do cách tính thống kê mới đã trừ đi số chuyển theo dõi riêng theo Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp.

⁴ Tổng số phải thi hành bằng tổng số thụ lý trừ đi số việc ủy thác thi hành án, thu hồi, sửa, hủy quyết định thi hành án.

tỷ đồng, đạt tỷ lệ 35,86% về việc và 9,32% về tiền. So với năm 2019, tăng 26 việc và 9 tỷ 367 triệu 056 nghìn đồng, giảm 1,99% về việc và tăng 6,23% về tiền (**Phụ lục 3**).

Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc đã tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính hướng dẫn trình tự, thủ tục thu, nộp, quản lý tiền, giấy tờ của người phải THADS và trả tiền, giấy tờ cho người được THADS là phạm nhân, Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015 và Quy chế phối hợp số 01/QCLN-CTHADS-TGPS4 ngày 17/3/2017 giữa Cục THADS tỉnh và Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an.

- *Kết quả xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án*, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc đã lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm đối với 43 việc, tương ứng với số tiền 191 triệu 790 nghìn đồng. Cơ quan có thẩm quyền đã xét miễn, giảm tổng số 36 việc với số tiền 1173 triệu 790 nghìn đồng (**Phụ lục 4**).

- *Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án*, đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 69 trường hợp, giảm 27 trường hợp so với cùng kỳ, sau khi có Quyết định cưỡng chế, có 05 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án. Như vậy, tổng số việc phải tổ chức cưỡng chế là 64 trường hợp, giảm 6 trường hợp so với năm 2019⁵ (**Phụ lục 5**).

- *Công tác xác minh, phân loại điều kiện thi hành án*, thực hiện Luật THADS năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và chỉ đạo của Tổng cục THADS, công tác xác minh, phân loại điều kiện thi hành án luôn được Cục THADS tỉnh chú trọng, quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, qua đó, giúp kết quả phân loại án có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành án chính xác hơn.

Tại các Chi cục, Thủ trưởng cơ quan đã thực hiện nghiêm túc việc ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án và đăng tải công khai thông tin về họ tên, địa chỉ, nghĩa vụ phải thi hành án của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh, qua đó, giúp người dân và đương sự giám sát tốt hơn việc phân loại án. Đồng thời, các Chi cục ban hành Kế hoạch tự kiểm tra nội bộ; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp xác minh điều kiện thi hành án không đúng thời hạn, phân loại án không chính xác để chạy theo thành tích, do bảo đảm tính công khai, minh bạch nên về cơ bản không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong hoạt động phân loại án.

b) Kết quả thu hồi tài sản cho ngân sách nhà nước trong các vụ án tham nhũng

Tiếp tục xác định thu hồi tài sản cho ngân sách nhà nước trong các vụ án tham nhũng - kinh tế là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan THADS nhằm góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, Cục THADS tỉnh đã tích cực chỉ đạo Phòng Nghiệp vụ và các Chi cục THADS trực thuộc tập trung nguồn lực thi hành đối với các vụ việc loại này. Đặc biệt, Cục đã thành lập Tổ công

⁵ Trong đó có 16 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành.

tác do đồng chí Cục trưởng trực tiếp làm Tổ trưởng tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc⁶. Kết quả, 06 tháng năm 2020, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc thụ lý 05 việc với số tiền trên 21 tỷ đồng, thi hành xong với số tiền trên 81 triệu đồng, đạt tỷ lệ 4,45% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành (**Phụ lục 6**).

Đối với 02 vụ việc thi hành án được chỉ ra báo cáo của Đoàn kiểm tra số 04 (theo Kế hoạch số 192-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương), Cục THADS tỉnh đã chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức thi hành vụ việc, đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ việc, kết quả như sau: vụ Phan Thị Phương Hằng phải thi hành số tiền 416 triệu 785 nghìn đồng, do không còn tài sản nào khác nên hàng tháng Chấp hành viên phải khấu trừ lương hưu 2 triệu đồng, tổng số còn phải thi hành là 390 triệu đồng, vụ Dương Quốc Chính phải thi hành án phí 62 triệu đồng và bồi thường cho Chi nhánh Công ty CP lương thực Thái Nguyên 1 tỷ 600 triệu đồng, cơ quan THADS đã kê biên tài sản là đất ruộng và bán đấu giá thành thu được số tiền án phí là 54 triệu đồng, số còn lại chưa có điều kiện thi hành.

c) Về thi hành án đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết số 42/2017/QH/QH14

Tổng số phải thi hành đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng là 115 việc, với số tiền là 556 tỷ 886 triệu 708 nghìn đồng, tương ứng với 1,44% về việc và 58,47% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành toàn tỉnh. Thi hành xong: 04 việc, thu được số tiền trên 10 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 4,53% về việc và 4,41% về tiền, qua đó góp phần tích cực khơi thông nguồn lực tài chính trên địa bàn tỉnh (**Phụ lục 7**).

Để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu trên địa bàn tỉnh Tổ công tác theo dõi chỉ đạo, xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ năm 2020⁷. Bên cạnh đó, Cục THADS tỉnh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các Chi cục THADS trực thuộc rà soát, thống kê các vụ việc loại này; chủ động chủ trì, phối hợp với các tổ chức tín dụng và cơ quan, tổ chức liên quan thống nhất kế hoạch tổ chức thi hành dứt điểm từng vụ việc. Đối với những vụ việc khó khăn phức tạp, khó thi hành thì kịp thời tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo THADS cùng cấp và Cục THADS tỉnh để tìm biện pháp giải quyết.

d) Kết quả thi hành án trọng điểm

06 tháng năm 2020, Cục THADS tỉnh tiếp tục giải quyết Bản án số 781/HSPT ngày 28/11/2018 của TAND Cấp cao tại Hà Nội (vụ Khánh Dương - Quỳnh Anh), đây là vụ việc trọng điểm, khó khăn, phức tạp, có giá trị lớn, có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả về tiền trên toàn địa bàn. Cụ thể, tại Bản án, người phải thi hành án là Võ Khánh Dương và Nguyễn Thị Quỳnh Anh, HKTT: Thái Nguyên, đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Tân Lập – Phú Thọ, phải liên đới bồi thường cho 27 bị hại

⁶ Quyết định số 262/QĐ-CTHADS ngày 22/5/2019 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh.

⁷ Quyết định số 245/QĐ-CTHADS ngày 09/3/2020 ban hành Kế hoạch công tác năm 2020 của Tổ công tác chỉ đạo, xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng.

tổng số tiền trên 112 tỷ đồng và nộp án phí trên 300 triệu đồng. Tiếp tục duy trì lệnh kê biên tài sản mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã ban hành trước đây để đảm bảo bồi thường cho các bị hại đối với 16 thửa đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn TP Thái Nguyên. Cục THADS tỉnh đã ra Quyết định thi hành án phần chủ động và ra Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu đối với 06 đương sự với tổng số tiền trên 73 tỷ đồng.

Đối với các tài sản kê biên đã bị tâu tán, chuyển dịch nên không thể thi hành, Cục THADS tỉnh đã báo cáo BCĐ THADS tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo của liên ngành Trung ương. Trên cơ sở hướng dẫn của Tổng cục THADS⁸, căn cứ khoản 1 Điều 371 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1 Điều 23 Luật THADS năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014), Cục THADS tỉnh đã có văn bản kiến nghị Chánh án TAND tối cao và Viện trưởng Viện KSND tối cao xem xét, kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án nêu trên⁹.

Đối với 01 tài sản mang tên Võ Khánh Dương và Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Cục THADS tỉnh thực hiện kê biên, bán đấu giá nhưng chưa có người mua, tài sản đã giảm giá lần 6.

đ) Kết quả theo dõi thi hành án hành chính

Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc đã tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án cũng như chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại Công văn số 1858/UBND-NC ngày 20/5/2019 về việc thực hiện pháp luật tố tụng hành chính.

06 tháng năm 2020, TAND các cấp đã chuyển giao cho các cơ quan THADS 17 bản án hành chính, trong đó, 02 bản án có nội dung theo dõi, 15 bản án không có nội dung theo dõi. Cơ quan THADS ban hành 02 văn bản thông báo tự nguyện thi hành án; tổ chức làm việc với người phải thi hành án là 02 vụ việc; Không có vụ việc nào cơ quan THADS phải ban hành văn bản kiến nghị xử lý trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ thi hành án. Kết quả theo dõi: chưa thi hành xong 02 vụ việc (**Phụ lục 8**).

e) Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ

Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc đã tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS¹⁰, thường xuyên tổ chức họp liên ngành với các cơ quan có liên quan, xin ý kiến Ban Chỉ đạo THADS cùng cấp đối với các vụ việc phức tạp, qua đó, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các Chấp hành viên trong quá trình tổ chức thi hành án. Trong

⁸ Công văn số 3356/TCTHADS-NV2 ngày 08/10/2019 của Tổng cục THADS.

⁹ Văn bản số 781/CTHADS-NV ngày 21/10/2019 của Cục THADS tỉnh.

¹⁰ Quyết định số 824/QĐ-TCTHADS ngày 03/12/2014 của Tổng cục THADS.

kỳ chưa phát sinh vụ việc phải hướng dẫn nghiệp vụ cũng như phải xin hướng dẫn nghiệp vụ của Tổng cục THADS.

g) Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân và để thống nhất công tác tiếp công dân của Ngành, năm 2020 Cục THADS tỉnh đã ban hành Quy chế tiếp công dân tại các cơ quan THADS thuộc tỉnh¹¹, Lãnh đạo Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc đã thực hiện nghiêm túc tiếp công dân định kỳ, bố trí địa điểm tiếp công, đồng thời nâng cao kỹ năng dân vận cho công chức làm công tác này. 06 tháng năm 2020, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc tiếp 14 lượt công dân, trong đó, Cục THADS tiếp 04 lượt và các Chi cục THADS trực thuộc tiếp 10 lượt.

06 tháng năm 2020, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc tiếp nhận 12 việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, tăng 06 việc (100%) so với năm 2019. Kết quả: Giải quyết xong 12 việc (08 việc khiếu nại và 04 việc tố cáo), đạt tỷ lệ 100%. Các cơ quan THADS trên địa bàn đã thực hiện nghiêm túc việc đăng tải Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 trên Trang thông tin điện tử của Cục.

h) Công tác kiểm tra, giám sát, kiểm sát

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ, Cục THADS tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra năm 2020¹² và các Chi cục THADS trực thuộc ban hành kế hoạch tự kiểm tra. Kết quả, 06 tháng đầu năm, 100% các cơ quan THADS tỉnh đã ban hành và nghiêm túc tổ chức thực hiện tự kiểm tra, trong đó tập trung kiểm tra, tự kiểm tra đối với các nội dung liên quan đến công tác xác minh, phân loại án, đấu giá tài sản thi hành án, trình tự, thủ tục thi hành án, hồ sơ thi hành án.

Hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện đối với công tác THADS trên địa bàn tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Hàng năm theo yêu cầu của HĐND, UBND cùng cấp, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc báo cáo công tác THADS trước HĐND và UBND cùng cấp theo quy định. 06 tháng năm 2020, Ban Pháp chế HĐND huyện Phú Bình thực hiện 01 cuộc giám sát hoạt động THADS tại Chi cục THADS huyện Phú Bình.

06 tháng năm 2020, Viện KSND cấp tỉnh, cấp huyện tiến hành kiểm sát trực tiếp đối với các cơ quan THADS trong tỉnh 06 cuộc, ban hành 03 kiến nghị¹³. Các cơ quan THADS đã nghiêm túc tiếp thu 03 kiến nghị¹⁴ và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót.

i) Công tác bồi thường nhà nước và bảo đảm tài chính

Triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc thường xuyên

¹¹ Ban hành kèm theo Quyết định số 272/QĐ-CTHADS ngày 11/3/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh.

¹² Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CTHADS ngày 12/02/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh.

¹³ Viện KSND tỉnh kiểm sát 02 cuộc, Viện KSND cấp huyện kiểm sát 04 cuộc.

¹⁴ Chi cục THADS huyện Đông Hỷ, Phú Lương, Võ Nhai.

quán triệt đến toàn thể công chức, người lao động thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục trong quá trình tổ chức thi hành án, hạn chế thấp nhất tình trạng để xảy ra sai sót, vi phạm dẫn đến phát sinh trách nhiệm bồi thường. 06 tháng năm 2020, trên địa bàn không phát sinh vụ việc bồi thường nhà nước và bảo đảm tài chính.

k) Công tác tổ chức cán bộ

Về biên chế, toàn tỉnh hiện có 114/119 biên chế công chức, trong đó có 56 Chấp hành viên¹⁵, 12 Thẩm tra viên¹⁶, 18 Thư ký THA, 05 Chuyên viên, 05 Cán sự, 13 Kế toán viên, 05 công chức khác¹⁷ và 37 hợp đồng lao động. Cục THADS tỉnh thường xuyên rà soát, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã, thành phố tập trung kiện toàn đội ngũ công chức lãnh đạo các Chi cục THADS trực thuộc. Đến nay, số lượng công chức lãnh đạo cơ bản đảm bảo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành tại các đơn vị¹⁸.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục được quan tâm chú trọng, 06 tháng năm 2020, đã cử 07 trường hợp tham gia các lớp do Tổng cục THADS và tỉnh tổ chức¹⁹. Công tác chuyển đổi, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái được thực hiện theo quy định trên cơ sở tình hình và thực tế của từng đơn vị, đảm bảo nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc²⁰. Cục THADS tỉnh cũng tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cấp ủy các địa phương rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt²¹.

l) Bảo đảm kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

Thực hiện Nghị quyết số 422/NQ-UBTVQH14 ngày 18/8/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về việc điều chỉnh địa giới hành chính TP Thái Nguyên và Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu hành chính mới huyện Đồng Hỷ, ngày 21/8/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 2234/QĐ-BTP Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở và kho vật chứng Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ²² từ nguồn dự phòng đầu tư trung hạn giai đoạn 2015-2020 của Chính phủ, đang giải phóng mặt bằng và dự kiến dự án khởi công vào Quý III năm 2020.

¹⁵ 21 Chấp hành viên trung cấp, 35 Chấp hành viên sơ cấp.

¹⁶ 01 Thẩm tra viên chính, 11 Thẩm tra viên.

¹⁷ Nhân viên, lái xe.

¹⁸ Cục THADS tỉnh có Cục trưởng, 02 Phó Cục trưởng; Các phòng thuộc Cục có Chánh văn phòng, 02 Phó Chánh Văn phòng, 03 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng. Cấp huyện có 09 Chi cục trưởng và 17 Phó Chi cục trưởng.

¹⁹ 01 trường hợp đi học lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp Vụ, 01 trường hợp đi học lớp Thư ký, 02 trường hợp đi học lớp Thẩm tra viên và 03 trường hợp đi học lớp bồi dưỡng ngạch CHV trung cấp.

²⁰ 06 tháng năm 2020, Tổng cục THADS: bổ nhiệm 01 Phó Cục trưởng Cục THADS tỉnh, 01 Chi cục trưởng; bổ nhiệm lại 01 Chi cục trưởng, giao phụ trách 03 Chi cục; Cục trưởng Cục THADS tỉnh bổ nhiệm: 01 Chánh Văn phòng, 03 Trưởng phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, 02 Phó trưởng phòng; 02 Phó Chi cục trưởng, bổ nhiệm lại 01 Phó Chi cục trưởng; Đề nghị miễn nhiệm 01 Chấp hành viên và 01 Kế toán trưởng nghiệp vụ Cục THADS tỉnh; điều động 01 Chấp hành viên, 01 Kế toán, biệt phái 02 Chấp hành viên.

²¹ Quyết định số 1045/QĐ-TCTHADS ngày 13/9/2019 của Tổng cục THADS.

²² Tổng mức đầu tư trên 14 tỷ đồng.

Đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Cục THADS tỉnh đang tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng trụ sở và kho vật chứng các cơ quan THADS trên địa bàn, trên cơ sở đó đề xuất đầu tư xây dựng mới trụ sở và kho vật chứng đối với 6 trụ sở và kho vật chứng của 6 Chi cục THADS trực thuộc đã hết khấu hao và thời gian sử dụng hoặc đã xuống cấp²³.

n) Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa và hỗ trợ trực tuyến THADS; niêm yết, công bố thủ tục hành chính; thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến; tăng cường sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử và môi trường mạng²⁴. 06 tháng năm 2020, các cơ quan THADS trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS.

o) Công tác phối hợp trong THADS

Công tác phối hợp liên ngành tiếp tục được quan tâm thực hiện, các Quy chế phối hợp Liên ngành Trung ương và Quy chế phối hợp liên ngành địa phương trong công tác THADS giữa Cục THADS tỉnh với các ngành: Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Bưu điện tỉnh, Trại giam Phú Sơn²⁵ tiếp tục phát huy hiệu quả trong thực tiễn, qua đó, tháo gỡ được nhiều khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả THADS trong thực tiễn. Đầu năm 2020, Cục THADS tỉnh đã ký Quy chế phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm nâng cao hiệu quả công tác THADS đối với các nghĩa vụ thi hành án liên quan đến lĩnh vực đất đai và Quy chế phối hợp với Báo Thái Nguyên trong công tác tuyên truyền về thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên²⁶.

Thực hiện Kế hoạch số 519/KH-BTP ngày 18/02/2020 của Bộ Tư pháp về việc tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Quy chế số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tư pháp, Bộ Công An, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự, Cục THADS tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tổng kết Quy chế trên địa bàn tỉnh.

Công tác phối hợp giữa Cục THADS tỉnh với cấp ủy, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục được tăng cường, qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động THADS, nhất là trong công tác tổ chức cán

²³ Chi cục THADS: Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương, Phú Bình, Võ Nhai, TP Sông Công.

²⁴ 05 thủ tục hành chính trong THADS: đơn yêu cầu thi hành án, xác nhận kết quả thi hành án, thay đổi Chấp hành viên, miễn giảm chi phí cưỡng chế THA, miễn, giảm phí THADS.

²⁵ Quy chế số 01/QCLN-CA-TA-VKS-CTHA ngày 08/10/2013 giữa Công an-Tòa án-Viện kiểm sát - Cục THADS; Quy chế số 02/QCLN-CTHADS-NHNN ngày 25/6/2015 giữa Cục THADS và Ngân hàng Nhà nước; Quy chế số 01/QCLN-BHXH-CTHA ngày 25/6/2015 giữa Cục THADS và Bảo hiểm xã hội tỉnh; Quy chế số 01/2017/QCPH/CTHADS-TGSP4 ngày 28/3/2017 với Trại giam PS4; Thỏa thuận hợp tác với Bưu điện tỉnh số 1579/TTHT-CTHADS-BĐTN ngày 26/11/2018.

²⁶ Quy chế số 943/QCPH/CTHADS-STN&MT ngày 02/12/2019 với Sở Tài nguyên & Môi trường; Quy chế số 944/QCPH/CTHADS-BTN ngày 02/12/2019 với Báo Thái Nguyên.

bộ và hoạt động chỉ đạo giải quyết các vụ án lớn, phức tạp, kéo dài. Cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục quan tâm, ban hành Chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác THADS trên địa bàn²⁷.

06 tháng năm 2020, công tác phối hợp trong hoạt động THADS tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 173, 174, 175 Luật THADS năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Ban Chỉ đạo THADS cấp tỉnh, cấp huyện thường xuyên được rà soát, kiểm toàn, hoạt động có hiệu quả, nhất là trong chỉ đạo công tác phối hợp thi hành án, tổ chức cưỡng chế, chỉ đạo giải quyết những vụ án lớn, vụ việc khó khăn, phức tạp.

p) Một số công tác khác

- Công tác Đảng: Chi bộ Cục THADS tỉnh triển khai đầy đủ Chỉ thị, Nghị quyết các cấp, các văn bản chỉ đạo của Cấp ủy cấp trên, của ngành về công tác tổ chức, công tác chuyên môn; tổ chức cho 100% công chức, đảng viên được học tập đầy đủ Nghị quyết các cấp theo yêu cầu (ngày 28/5/2020, Chi bộ Cục THADS tỉnh tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025. Hiện tại, các Chi bộ Chi cục THADS trực thuộc đã tổ chức xong Đại hội Chi bộ tại cơ sở).

- Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: Quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành về quy chế dân chủ, qua đó phát huy vai trò của các cá nhân và các tổ chức đoàn thể trong việc giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan.

- Công tác phòng, chống tham nhũng: Cục THADS ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2020 trong các cơ quan THADS tỉnh Thái Nguyên²⁸. Tích cực phối hợp với các ban ngành, địa phương trong công tác phòng chống tham nhũng; quán triệt Luật Phòng chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và văn bản chỉ đạo của các cấp đến toàn thể công chức, người lao động và thực hiện công khai minh bạch các hoạt động như: quy hoạch, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, chi tiêu tài chính, kê khai minh bạch về tài sản; thực hiện tiết kiệm, kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm trang thiết bị và tài sản theo dự toán được giao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: Cục THADS tỉnh đã ban hành Kế hoạch phổ biến pháp luật và truyền thông báo chí trong lĩnh vực THADS, hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2020²⁹. Việc tuyên truyền của các Chi cục được lồng ghép vào cuộc họp của đơn vị, tổ chức Đảng, đoàn thể;

²⁷ Thông báo số 106/TB-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh; Văn bản số 856/UBND-VP ngày 05/8/2019 của UBND huyện Định Hóa; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 22/02/2017 của Thành ủy Sông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác THADS...

²⁸ Quyết định số 205/QĐ-CTHADS ngày 28/02/2020 của Cục THADS tỉnh

²⁹ Quyết định số 280/QĐ-CTHADS ngày 16/3/2020 của Cục THADS tỉnh

nội dung tuyên truyền pháp luật gắn với nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Kết quả thi hành án dân sự còn thấp so với chỉ tiêu được giao đặc biệt là kết quả về giá trị.

b) Khó khăn, vướng mắc

- Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 và thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về giãn cách xã hội, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Nguyên về công tác phòng chống dịch COVID-19 nên việc thực hiện trình tự, thủ tục thi hành án bị kéo dài khiến cho quá trình tổ chức thi hành án bị chậm tiến độ dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác của ngành và kết quả đạt được còn thấp so với năm 2019;

- Việc xác minh điều kiện thi hành án của Chấp hành viên bị hạn chế nên quá trình xử lý tài sản bị kéo dài, đặc biệt là quá trình xác minh làm rõ các thông tin về tài sản liên quan đến thi hành các bản án, quyết định về tham nhũng, kinh tế, tín dụng, ngân hàng, án trọng điểm nên không thể thực hiện đúng trình tự, thủ tục xác minh theo qui định;

- Không tổ chức cưỡng chế, tổ chức các cuộc họp đông người ảnh hưởng tới việc phối hợp xử lý các vụ việc có giá trị tài sản lớn, nhưng có khó khăn, phức tạp, nhất là cưỡng chế đối với tài sản bán đấu giá thành làm chậm tiến độ xử lý vụ việc;

- 06 tháng năm 2020, thụ lý mới có giá trị lớn và tăng đột biến, số thụ lý mới tăng 388 tỷ 459 triệu 218 nghìn đồng (241,84%) so với năm 2019;

- Các cơ quan THADS đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế nhưng còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong thi hành các vụ việc loại này, đặc biệt là số tiền phải thi hành án lớn nhưng người phải thi hành án không có tài sản hoặc tài sản bảo đảm thi hành giá trị thấp.

- Trong việc thu hồi các khoản nợ của các tổ chức tín dụng, giá trị hợp đồng thế chấp quá cao so với giá trị thực tế tài sản nên sau khi xử lý hết tài sản bảo đảm chỉ thu hồi được một phần nhỏ so với Hợp đồng thế chấp³⁰; tài sản trong hợp đồng nhận thế chấp không đúng với thực tế, hiện trạng tài sản như đất thực tế và hồ sơ tín dụng không thống nhất, chông chéo, nhà xây một phần trên đất của người khác nên

³⁰ Vụ Vũ Mai Phương phải thanh toán cho Ngân hàng Công thương trên 16,7 tỷ đồng, sau khi xử lý hết tài sản thế chấp, chỉ thu được trên 5,8 tỷ đồng; vụ Doanh nghiệp Tư nhân Minh Trang Linh phải trả cho Ngân hàng Đông Á số tiền trên 11 tỷ đồng, đã xử lý 5/7 tài sản thế chấp, bán được 2 tài sản với số tiền gần 2 tỷ đồng, những tài sản còn lại có tranh chấp hoặc đã giảm giá nhưng chưa có người mua.

không kê biên được hoặc tài sản bảo đảm không có lối đi riêng³¹. Ngoài ra, người được thi hành án là các tổ chức tín dụng không nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành trong trường hợp không có người tham gia đấu giá hoặc đấu giá không thành theo Khoản 2 Điều 104 Luật THADS.

- Một số vụ việc tuy có điều kiện nhưng tài sản chủ yếu là đất rừng và tài sản có giá trị thấp, ở vùng sâu, vùng xa giảm giá nhiều lần không có người mua. Bên cạnh đó, một số tổ chức thẩm định giá định giá tài sản kê biên cao, không sát với tình hình thực tế tại địa phương dẫn đến tài sản kê biên phải giảm giá nhiều lần, kéo dài thời gian thi hành án.

- Còn một số vụ việc tài sản kê biên có phát sinh tranh chấp đang được TAND các cấp thụ lý giải quyết, như vụ Công ty Cổ phần Luyện cán thép Gia Sàng...

- Ý thức chấp hành bản án, quyết định của Tòa án của người phải thi hành án chưa cao, phần lớn thường tìm cách trốn tránh, trì hoãn, thậm chí có những trường hợp chống đối quyết liệt. Còn hiện tượng khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp nhằm mục đích kéo dài việc thi hành án.

- Cơ sở vật chất của các cơ quan THADS trên địa bàn còn nhiều khó khăn, nhất là tình trạng thiếu kho vật chứng đã phần nào ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, còn 07 Chi cục THADS chưa có Kho vật chứng³².

c) Nguyên nhân

*** Về chủ quan**

- Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức, Chấp hành viên, kể cả cán bộ lãnh đạo quản lý còn chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ; chưa thực sự quyết liệt, thiếu sâu sát, một số Chấp hành viên còn thiếu quyết liệt trong giải quyết án.

- Một số Chi cục THADS chưa thực sự chủ động, tích cực đề xuất tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương và Ban Chỉ đạo THADS trong chỉ đạo, lãnh đạo công tác THADS, nhất là trong chỉ đạo giải quyết các vụ án lớn, phức tạp, kéo dài.

*** Về khách quan**

- Ảnh hưởng của dịch COVID-19 và thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về giãn cách xã hội, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng chống dịch COVID-19 nên quá trình tổ chức thi hành án bị chậm tiến độ dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác của ngành và chỉ tiêu đạt được còn thấp;

³¹ Như Vụ Hoàng Công Cường (Ngân hàng Quốc tế), Vụ Vũ Mai Phương (Ngân hàng Công Thương), vụ Công ty TNHH TM và vận tải Dũng Khánh (Ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng)...

³² Chi cục THADS các huyện: Định Hóa, Đại Từ, Phú Bình, Võ Nhai, Đông Hỷ, TP Thái Nguyên, TP Sông Công.

- Số tiền thụ lý mới 06 tháng năm 2020 tăng đột biến tăng 388 tỷ 459 triệu 218 nghìn đồng (241,84%) so với năm 2019. Bên cạnh đó, còn lượng lớn việc, tiền chưa có điều kiện thi hành nhưng vẫn phải tiếp tục theo dõi, đôn đốc, xác minh theo định kỳ chưa đủ điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng (hầu hết là không có điều kiện thi hành án), trong khi thực hiện chủ trương cắt giảm biên chế, tạo áp lực lớn cho hoạt động THADS trên địa bàn³³.

- Tỷ lệ giải quyết đối với án tín dụng, ngân hàng và án kinh tế, tham nhũng do số tiền phải thi hành lớn, số có điều kiện lớn nhưng tài sản thế chấp sau khi bán đấu giá có giá trị thấp.

- Một số địa phương địa bàn rộng, có nhiều xã vùng sâu đi lại khó khăn. Nhiều vụ việc đương sự không có điều kiện thi hành án, hoặc người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam, hoặc đã chấp hành xong hình phạt tù, không trở về địa phương hoặc trở về địa phương sinh sống nhưng không có việc làm, không có tài sản, nguồn thu nhập hoặc đi khỏi địa phương không xác định được nơi cư trú nên không thể xem xét miễn, giảm thi hành án³⁴.

- Chưa có cơ chế bảo vệ Chấp hành viên trong khi tính rủi ro nghề nghiệp ngày càng cao, một số trường hợp đương sự chống đối quyết liệt, trực tiếp hoặc lợi dụng khiếu nại, tố cáo để xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của Chấp hành viên.

*** Đánh giá chung**

Công tác THADS 06 tháng năm 2020 của các cơ quan THADS trong tỉnh đã đạt được kết quả tương đối (*về việc đạt 59,93%, về tiền đạt 13,09%*). Đạt được kết quả nói trên là do có sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan có liên quan ở địa phương và sự nỗ lực của công chức, người lao động các cơ quan THADS tỉnh khắc phục khó khăn, dịch bệnh Covid-19. Công tác xác minh, phân loại án được chú trọng, bảo đảm chính xác, đúng pháp luật. Công tác theo dõi thi hành án hành chính tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo nghiêm túc. Việc thi hành các vụ việc liên quan đến thu hồi tiền, tài sản cho ngân sách nhà nước, các vụ việc phức tạp, kéo dài, các vụ việc trọng điểm, các vụ việc liên quan đến các khoản nợ của các tổ chức tín dụng được tập trung chỉ đạo giải quyết; kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, kết quả thi hành án về tiền so với chỉ tiêu đặt ra vẫn chưa đạt yêu cầu do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ

³³ Tại các Chi cục THADS, trung bình 01 Chấp hành viên phải giải quyết số việc, tiền lớn: TP Thái Nguyên 350 việc/20 tỷ đồng; TP Sông Công 100 việc/13 tỷ đồng, TX Phổ Yên 313 việc/3 tỷ đồng; huyện Phú Bình 275 việc/5 tỷ đồng; Đại Từ; 225 việc/4 tỷ đồng, Đồng Hỷ 240 việc/gần 2 tỷ đồng...

³⁴ Phú Lương, Định Hóa, Đông Hỷ, Võ Nhai.

quan và tình hình chung hiện nay trong 06 tháng còn lại của năm công tác, các cơ quan THADS tỉnh dự báo rất khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020 VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

06 tháng cuối năm 2020 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng dịch Covid-19 và thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 trong tình hình mới là thách thức không nhỏ đối với công tác THADS trên địa bàn; là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Trong tinh thần đó Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS trực thuộc cần nỗ lực, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi thi hành án hành chính được giao theo Nghị quyết của số 96/2019/QH14 của Quốc hội và các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS giao, trong đó chú trọng các chỉ tiêu về phân loại án chính xác; thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; thu hồi các khoản nợ của các tổ chức tín dụng; cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động THADS và tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

b) Xây dựng các cơ quan THADS trên địa bàn trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động THADS.

c) Bảo đảm phương tiện, trang thiết bị làm việc cho các cơ quan THADS, nhất là trụ sở và kho vật chứng; quản lý sử dụng ngân sách, phí thi hành án, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản đúng pháp luật và hiệu quả.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS và Cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh và sự ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong việc triển khai hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS trên địa bàn khắc phục khó khăn ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

b) Tập trung chỉ đạo việc tổ chức thi hành án theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, nhất là chỉ tiêu thi hành xong về việc và về tiền. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ rà soát, theo dõi các vụ việc liên quan đến tổ chức tín dụng, các vụ án kinh tế, tham nhũng, các vụ việc trọng điểm.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ và các quy định về trình tự, thủ tục về THADS, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm, thiếu sót.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy dân chủ và sức mạnh tập thể, tăng cường đoàn kết nội bộ trong từng cơ quan THADS trên địa bàn.

đ) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, đặc biệt là Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Phòng, chống tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm những công chức nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc.

e) Chủ động, kịp thời trong công tác tổ chức cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt. Phối hợp với Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và UBND cấp huyện trong công tác đánh giá, quy hoạch, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chính sách cán bộ; xây dựng đội ngũ công chức trong sạch, vững mạnh; tăng cường biệt phái cán bộ, Chấp hành viên giữa các cơ quan THADS trong tỉnh.

g) Phát huy hiệu quả công tác phối hợp liên ngành; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Quy chế phối hợp; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban Chỉ đạo THADS hai cấp ở tỉnh trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong THADS.

h) Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành và trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, góp phần tạo sự minh bạch, công khai trong hoạt động THADS.

3. Một số kiến nghị

- Đề nghị Tổng cục THADS tiếp tục quan tâm về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, nhất là xây dựng trụ sở và kho vật chứng đối với các cơ quan THADS. Quan tâm, tạo điều kiện về biên chế đối với công tác THADS tỉnh.

- Đề nghị HĐND tỉnh, huyện tăng cường giám sát hoạt động THADS trên địa bàn, quan tâm hỗ trợ kinh phí hoạt động và các điều kiện khác cho các cơ quan THADS tại địa phương. Đề nghị UBND tỉnh, UBND cấp huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác THADS theo Điều 173, 174, 175 Luật THADS năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014), Ban Chỉ đạo THADS cấp tỉnh, cấp huyện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động THADS tại địa phương.

- Đề nghị Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật THADS nhằm nâng cao ý thức chấp hành bản án. Đề nghị cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai tiếp tục quan tâm, phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các cơ quan THADS trong việc xác minh điều kiện THADS và một số trình tự, thủ tục khác trong THADS liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai. Đề nghị Sở Tư pháp, Sở Tài chính tăng cường công tác kiểm tra đối với các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thái Nguyên tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thẩm định hồ sơ chặt chẽ trước khi cho vay.

- Đề nghị TAND tỉnh quan tâm phối hợp, chỉ đạo giải quyết các vụ việc cơ quan THADS đang tạm đình chỉ, hoãn thi hành án do có Thông báo thụ lý giải quyết vụ án của Tòa án. Đề nghị Viện KSND các cấp tăng cường kiểm sát hoạt động THADS trên địa bàn, đồng thời chú trọng, tăng cường kiểm sát việc chấp hành nghĩa vụ thi hành án của người phải thi hành án.

Trên đây là Báo cáo công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính 06 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2020, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tổng cục THADS;
- VP HĐND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT(B).

Báo cáo



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Tùng



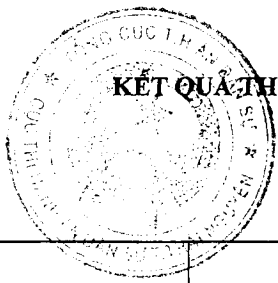
KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TÍNH BẰNG VIỆC CHIA THEO CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ 06 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Phụ lục 01

Đơn vị tính: Bàn án, quyết định, việc và %

STT	Tên chỉ tiêu	Tổng số bàn án, quyết định đã nhận	Tổng số giải quyết	Chia ra:		Ủy thác thi hành án	Thu hồi, hủy quyết định THA	Tổng số phải thi hành	Chia ra:										Số chuyên kỳ sau	Tỷ lệ thi hành trong số có điều kiện
				Năm trước chuyên sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Thụ lý mới				Tổng số có điều kiện thi hành	Chia ra:		Đang thi hành	Hoãn theo điểm c k1, Đ 48	Trường hợp khác	Chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoãn thi hành án (trừ điểm c k1, Đ 48)	Tạm đình chỉ thi hành án			
										Tổng số thi hành xong	Thi hành xong							Đình chỉ		
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Tổng số		2.799	7.966	3.094	4.872	166	1	7.799	6.226	3.731	3.680	51	2.485	5	5	1.531	31	11	4.068	59,93%
I	Cục THADS tỉnh	187	300	109	191	10	-	290	235	117	115	2	118	-	-	55	-	-	173	50,21%
II	Các Chi cục THADS	2.612	7.666	2.985	4.681	156	1	7.509	5.991	3.614	3.565	49	2.367	5	5	1.476	31	11	3.895	60,32%
1	Chi cục THADS TP Thái Nguyên	-	2.499	997	1.502	23	1	2.475	2.047	1.128	1.118	10	919	-	-	399	19	10	1.347	55,11%
2	Chi cục THADS TP Sông Công		624	307	317	15	-	609	452	224	218	6	224	3	1	157	-	-	453	49,56%
3	Chi cục THADS TX Phổ Yên	677	1.001	404	597	50	-	951	741	444	440	4	296	-	1	206	4	-	507	59,92%
4	Chi cục THADS huyện Đông Hồ	521	528	153	375	17	-	511	430	296	290	6	134	-	-	81	-	-	215	68,84%
5	Chi cục THADS huyện Đại Từ		889	345	544	18	-	871	368	253	473	7	192	-	3	193	2	1	393	68,75%
6	Chi cục THADS huyện Phú Lương	464	597	267	330	4	-	593	396	240	238	2	156	-	-	197	-	-	313	60,61%
7	Chi cục THADS huyện Phú Bình	653	727	236	491	22	-	705	567	413	406	7	152	2	-	133	5	-	292	72,84%
8	Chi cục THADS huyện Định Hóa	132	475	217	258	6	-	469	372	194	188	6	178	-	-	97	-	-	275	52,15%
9	Chi cục THADS huyện Võ Nhai	165	326	59	267	1	-	325	311	195	194	1	116	-	-	13	1	-	130	62,70%



KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TÍNH BẰNG TIỀN CHIA THEO CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ 06 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Phụ lục 02

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ và %

STT	Tên chi tiêu	Tổng số giải quyết	Chia ra:		Ủy thác thi hành án	Thu hồi, sửa, hủy quyết định THA	Tổng số phải thi hành	Chia ra:											Số chuyên kỳ sau	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện
			Năm trước chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Thu lý mới				Tổng số có điều kiện thi hành	Chia ra:					Hoãn theo điểm c kl, Đ 48	Trường hợp khác	Chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoãn thi hành án (trừ điểm c kl, Đ 48)	Tạm đình chỉ thi hành án		
									Tổng số thi hành xong	Chia ra:		Đang thi hành								
										Thi hành xong	Đình chỉ		Giảm nghĩa vụ thi hành án							
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
Tổng số		926.122.819	377.039.364	549.083.455	40.580.463	4.262	885.538.094	414.141.671	54.197.501	43.459.061	10.618.824	1.19.616	359.431.215	223.231	289.724	421.401.720	27.635.948	22.358.755	831.340.593	13,09%
I	Cục THADS TỈNH	140.587.907	111.639.354	28.948.553	4.580.628	-	136.007.279	113.438.676	11.154.093	10.822.893	300.400	30.800	102.284.583	-	-	22.568.603	-	-	124.853.186	9,83%
II	Các Chi cục THADS	785.534.912	265.400.010	520.134.902	35.999.835	4.262	749.530.815	300.702.995	43.043.408	32.636.168	10.318.424	88.816	257.146.632	223.231	289.724	398.833.117	27.635.948	22.358.755	706.487.407	14,31%
1	Chi cục THADS TP Thái Nguyên	521.363.986	148.422.936	372.941.050	716.505	4.262	520.643.219	136.945.557	16.525.630	14.810.120	1.666.800	48.710	120.419.927	-	-	343.881.174	17.457.734	22.358.754	504.117.589	12,07%
2	Chi cục THADS TP Sông Công	95.741.153	62.844.981	32.896.172	108.525	-	95.632.628	66.507.428	13.064.491	7.772.816	5.284.931	6.744	53.163.763	208.000	71.174	29.125.200	-	-	82.568.137	19,64%
3	Chi cục THADS TX Phổ Yên	90.071.213	10.749.032	79.322.181	25.462.541	-	64.608.672	56.977.817	4.767.883	2.839.906	1.927.977	-	52.007.034	-	202.900	5.848.855	1.782.000	-	59.840.789	8,37%
4	Chi cục THADS huyện Đông Hy	6.603.007	3.486.448	3.116.559	558.350	-	6.044.657	3.994.843	1.234.867	998.767	236.100	-	2.759.976	-	-	2.049.814	-	-	4.809.790	30,91%
5	Chi cục THADS huyện Đại Từ	26.348.726	12.077.113	14.271.613	8.173.534	-	18.175.192	9.948.267	2.194.700	2.066.121	95.217	33.362	7.737.917	-	15.650	6.393.924	1.833.000	1	15.980.492	22,06%
6	Chi cục THADS huyện Phú Lương	12.151.623	8.897.396	3.254.227	534.918	-	11.616.705	6.616.358	1.820.570	976.025	844.545	-	4.795.788	-	-	5.000.347	-	-	9.796.135	27,52%
7	Chi cục THADS huyện Phú Bình	20.869.355	11.705.564	9.163.791	363.562	-	20.505.793	12.239.049	2.195.586	2.107.171	88.415	-	10.028.232	15.231	-	2.265.405	6.001.339	-	18.310.207	17,94%
8	Chi cục THADS huyện Định Hóa	8.748.028	5.319.274	3.428.754	71.500	-	8.676.528	4.642.539	598.616	458.944	139.672	-	4.043.923	-	-	4.033.989	-	-	8.077.912	12,89%
9	Chi cục THADS huyện Võ Nhai	3.637.821	1.897.266	1.740.555	10.400	-	3.627.421	2.831.137	641.065	606.298	34.767	-	2.190.072	-	-	234.409	561.875	-	2.986.356	22,64%



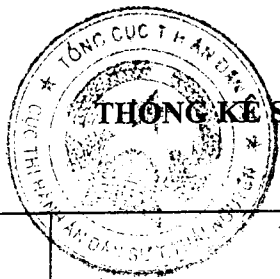
THỐNG KÊ PHÂN TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ TẠI TRẠI GIAM, TRẠI TẠM GIAM 06 THÁNG NĂM 2020

Phụ lục 03

(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Đơn vị	Tổng thụ lý						Đã thi hành được		Thi hành dở dang, chưa thi hành						Ghi chú
		Tổng số việc (1)= (2)+(3)	Năm trước chuyển sang (2)	Mới thụ lý (3)	Tổng số tiền (4)= (5)+(6) tiền	Năm trước chuyển sang (5)	Mới thụ lý (6)	Việc (7)	Tiền (8)	Tổng số việc (9)=(10) +(11)	Có điều kiện (10)	chưa có điều kiện (11)	Tổng số tiền (12)= (13)+ (14)	Có điều kiện (13)	Chưa có điều kiện (14)	
1	Cục THADS tỉnh	242	87	155	117.270.605	97.645.100	19.625.505	98	10.378.434	144	97	47	106.892.171	84.427.340	22.464.831	
2	CC TPTN	613	340	273	11.809.142	10.127.879	1.681.263	200	1.010.247	413	73	340	10.798.895	671.016	10.127.879	
3	CC TP S Công	40	11	29	294.645	134.445	160.200	17	180.450	23	0	23	114.195	0	114.195	
4	CCTX Phò Yên	72	32	40	809.788	481.109	328.679	25	396.688	47	10	37	413.100	25.686	387.414	
5	CC H Đồng Hỷ	107	66	41	974.879	520.769	454.110	21	167.767	86	16	70	807.112	70.326	736.786	
6	CC H Đại Từ	188	143	45	6.513.075	5.800.752	712.323	51	226.937	137	4	133	6.286.138	1.460	6.284.678	
7	CC H Phú Lương	81	40	41	464.752	329.757	134.995	24	71.338	57	21	36	393.414	30.937	362.477	
8	CC H Phú Bình	221	70	151	1.455.572	503.521	952.051	123	652.021	98	32	66	803.551	195.628	607.923	0
9	CC H Định Hóa	82	44	38	2.109.339	835.281	1.274.058	24	81.615	58	24	34	2.027.724	1.284.635	743.089	
10	CC H Võ Nhai	69	22	47	1.725.897	781.076	944.821	32	203.698	37	25	12	1.522.199	1.032.985	489.214	
TỔNG SỐ		1.715	855	860	143.427.694	117.159.689	26.268.005	615	13.369.195	1.100	302	798	130.058.499	87.740.013	42.318.486	



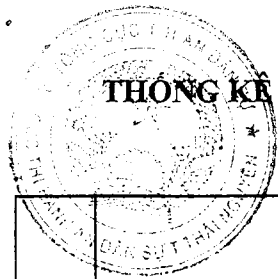
THỐNG KÊ SỐ TIỀN TRONG BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH VỀ CÁC TỘI THAM NHŨNG 06 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Phụ lục 06

Đơn vị tính: 1.000 VN đồng

Số TT	Tên chi tiêu	Tổng số	Chia ra:								Số tiền trong các bản án, quyết định khác
			Số tiền trong bản án, quyết định về các tội tham nhũng								
			Tổng số	Chia theo bản án, quyết định:							
				Tội tham ô tài sản	Tội nhận hối lộ	Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ	Tội lạm quyền trong thi hành công vụ	Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng với người khác để trục lợi	Tội giả mạo trong công tác	
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
I	Tổng số thụ lý	1.036.788.082	21.049.690	2.212.149	-	18.746.039	91.502	-	-	-	1.015.738.392
1	Năm trước chuyển sang	487.704.627	21.049.690	2.212.149	-	18.746.039	91.502	-	-	-	466.654.937
2	Thụ lý mới	549.083.455	-	-	-	-	-	-	-	-	549.083.455
II	Ủy thác thi hành án	40.580.463	-	-	-	-	-	-	-	-	40.580.463
III	Cục Thi hành án dân sự rút lên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
IV	Tổng số phải thi hành	996.207.619	21.049.690	2.212.149	-	18.746.039	91.502	-	-	-	975.157.929
1	Có điều kiện thi hành	464.136.374	1.820.275	1.728.773	-	-	91.502	-	-	-	462.316.099
1.1	Thi hành xong	43.459.061	81.057	54.057	-	-	27.000	-	-	-	43.378.004
1.2	Đình chỉ thi hành án	10.618.824	-	-	-	-	-	-	-	-	10.618.824
1.3	Giảm thi hành án	119.616	-	-	-	-	-	-	-	-	119.616
1.4	Đang thi hành	359.431.215	1.739.218	1.674.716	-	-	64.502	-	-	-	357.691.997
1.5	Hoãn thi hành án	27.859.179	-	-	-	-	-	-	-	-	27.859.179
1.6	Tạm đình chỉ thi hành án	22.358.755	-	-	-	-	-	-	-	-	22.358.755
1.7	Tạm dừng thi hành án để giải quyết khiếu nại	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.8	Trường hợp khác	289.724	-	-	-	-	-	-	-	-	289.724
2	Chưa có điều kiện thi hành	532.071.245	19.229.415	483.376	-	18.746.039	-	-	-	-	512.841.830
2.1	Theo điểm a khoản 1 Điều 44a	532.020.333	19.229.415	483.376	-	18.746.039	-	-	-	-	512.790.918
2.2	Theo điểm b khoản 1 Điều 44a	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.3	Theo điểm c khoản 1 Điều 44a	50.912	-	-	-	-	-	-	-	-	50.912
V	Tỷ lệ % = (Xong + đình chỉ + giảm)/Có điều kiện * 100%	11,68%	4,45%	3,13%	#DIV/0!	#DIV/0!	29,51%	#DIV/0!	#DIV/0!	#DIV/0!	11,71%



THỐNG KÊ SỐ VIỆC TRONG BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH VỀ CÁC TỘI THAM NHŨNG 06 THÁNG NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Phụ lục 06

Đơn vị tính: Việc

Số TT	Tên chỉ tiêu	Tổng số	Chia ra:								Số việc trong các bản án, quyết định khác	
			Số việc trong bản án, quyết định về các tội tham nhũng									
			Tổng số	Chia theo bản án, quyết định:								
				Tội tham ô tài sản	Tội nhận hối lộ	Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ	Tội lạm quyền trong thi hành công vụ	Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng với người khác để trục lợi	Tội giả mạo trong công tác		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
I	Tổng số thụ lý	9.772	5	3	-	1	1	-	-	-	9.767	
1	Năm trước chuyển sang	4.900	5	3	-	1	1	-	-	-	4.895	
2	Thụ lý mới	4.872	-	-	-	-	-	-	-	-	4.872	
II	Ủy thác thi hành án	166	-	-	-	-	-	-	-	-	166	
III	Cục Thi hành án dân sự rút lên thi hành	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
IV	Tổng số phải thi hành	9.606	5	3	-	1	1	-	-	-	9.601	
1	Có điều kiện thi hành	6.268	3	2	-	-	1	-	-	-	6.265	
1.1	Thi hành xong	3.680	-	-	-	-	-	-	-	-	3.680	
1.2	Đình chỉ thi hành án	51	-	-	-	-	-	-	-	-	51	
1.3	Đang thi hành	2.485	3	2	-	-	1	-	-	-	2.482	
1.4	Hoãn thi hành án	36	-	-	-	-	-	-	-	-	36	
1.5	Tạm đình chỉ thi hành án	11	-	-	-	-	-	-	-	-	11	
1.6	Tạm dừng thi hành án để giải quyết khiếu nại	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1.7	Trường hợp khác	5	-	-	-	-	-	-	-	-	5	
2	Chưa có điều kiện thi hành	3.338	2	1	-	1	-	-	-	-	3.336	
2.1	Theo điểm a khoản 1 Điều 44a	3.334	1	1	-	-	-	-	-	-	3.333	
2.2	Theo điểm b khoản 1 Điều 44a	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2.3	Theo điểm c khoản 1 Điều 44a	4	-	-	-	-	-	-	-	-	4	
V	Tỷ lệ % = (Xong + đình chỉ) / Có điều kiện *100%	59,52%	0,00%	0,00%	#DIV/0!	#DIV/0!	0,00%	#DIV/0!	#DIV/0!	#DIV/0!	59,55%	



DANH SÁCH VIỆC THI HÀNH ÁN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC TÍN DỤNG NGÂN HÀNG 06 THÁNG NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-CTHADS ngày 15/6/2020 của Cục THADS tỉnh)

Phụ lục 07

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
	TỔNG CỘNG		115		115	115	556.886.708	24.584.822	532.301.886	115	
I	Cục Thi hành án dân sự tỉnh		12		12	12	20.750.885	1.602.344	19.148.541	12	
1	210/HSPT	28/05/2015	22	24/10/2016	Quốc tế (VIBBank, VIB)	Vi Nghĩa Hà	8.194.459	337.737	7.856.722	Chưa có điều kiện thi hành	
2	183/HSPT	14/04/2017	01	02/10/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	Vi Nghĩa Hà	12.153.923	1.264.607	10.889.316	Chưa có điều kiện thi hành	
3	1183	20/06/2017	74	08/11/2017	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Vi Văn Hưng	68.879	-	68.879	Chưa có điều kiện thi hành	
4	123	28/02/2017	167	24/07/2017	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Công Hạnh	47.929	-	47.929	Chưa có điều kiện thi hành	
5	43	18/01/2017	152	16/06/2017	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Ngọc Văn Lê	31.387	-	31.387	Chưa có điều kiện thi hành	
6	262	08/12/2016	151	16/06/2017	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Phạm Văn Duy	27.782	-	27.782	Chưa có điều kiện thi hành	
7	190	15/05/2017	02	03/10/2017	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Thế Quyền	18.966	-	18.966	Chưa có điều kiện thi hành	
8	454/2017/PQ-PN	10/02/2018	39	29/10/2018	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Lê Thị Phương Anh	29.151	-	29.151	Chưa có điều kiện thi hành	

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
9	544/2017/PQ-PN	10/02/2018	40	29/10/2018	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Tạ Văn Tập	23.873	-	23.873	Chưa có điều kiện thi hành	
10	639/2017/PQ-PN	10/02/2018	41	29/10/2018	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Quách Xuân Ích	71.037	-	71.037	Chưa có điều kiện thi hành	
11	49/2017/PQ-PN	10/02/2018	42	29/10/2018	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Văn Tư	39.259	-	39.259	Chưa có điều kiện thi hành	
12	340/2017/PQ-PN	10/02/2018	43	29/10/2018	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Văn Tám	44.240	-	44.240	Chưa có điều kiện thi hành	
II	Chi cục THADS TPTN		60		60	60	423.497.311	8.536.130	414.961.181	60	
1	79/QĐST-DS	30/11/2012	51	14/12/2012	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Dương Thái Hậu, Nguyễn Quốc Hùng	613.419		613.419	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
2	05/KDTM-ST	27/11/2013	48	31/12/2013	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	TRIỆU KHÁNH PHƯƠNG, LÊ THỊ NHƯ	123.239		123.239	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
3	10/QĐST-KDTM	12/03/2014	89	02/06/2014	Đông Á (DAB)	TRẦN THỊ ĐỨC tổ 15, Quang Vinh	1.001.000	-	1.001.000	Chưa có điều kiện thi hành	Đã ra Thông báo cho Ngân hàng tài sản không kê biên được
4	11/QĐST-KDTM	25/03/2014	91	05/06/2014	Đông Á (DAB)	Đoàn Mỹ Lê	1.071.900		1.071.900	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
5	15/KDTM	27/04/2014	4	17/10/2014	Đông Á (DAB)	CÔNG TY TNHH THÀNH KHÁNH	178.152	-	178.152	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
6	23/QĐST-KDTM	22/12/2014	70	20/04/2015	Quốc tế (VIBBank, VIB)	LÝ THỊ THANH TÂM TRẦN ANH HOÀNG tổ 14, Tân Thịnh	143.900	-	143.900	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
7	05/KDTM-ST	18/09/2015	69	11/03/2016	Quốc tế (VIBBank, VIB)	CTTNHHMTV TM&XD Thủy Linh	488.357	-	488.357	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
8	10/KDTM-ST	21/12/2015	72	23/03/2016	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty TNHH TM QUANG HUY	825.704		825.704	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
9	04/QĐST-KDTM	13/08/2013	77	04/04/2016	Đông Á (DAB)	CTCP Luyện cán thép Gia Sàng	10.545.000	-	10.545.000	5.Tạm đình chỉ thi hành án	Tòa án đang thụ lý giải quyết theo thủ tục phá sản
10	33/QDDST-DS	09/12/2015	82	25/04/2016	Đông Á (DAB)	Lưu Thị Sơn Hà tổ 5, Túc Duyên	9.158		9.158	3.Đang thi hành	Khấu trừ thu nhập
11	04/QĐST-KDTM	25/02/2016	33	01/11/2016	Quốc tế (VIBBank, VIB)	CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN CÁN THÉP GIA SÀNG CMT8, Gia Sàng	8.445.251	-	8.445.251	5.Tạm đình chỉ thi hành án	Tòa án đang thụ lý giải quyết theo thủ tục phá sản
12	07/QĐST-KDTM	20/04/2016	35	01/11/2016	Quốc tế (VIBBank, VIB)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG BẮC tổ 19, Trung Vương	471.359	471.359	-	2.Đình chỉ thi hành án	Ngân hàng rút đơn yêu cầu đối với số tiền còn lại
13	11/KDTM-ST	29/12/2015	66	13/12/2016	Đông Á (DAB)	Doanh nghiệp tư nhân Minh Trang Linh	10.460.387	-	10.460.387	3.Đang thi hành	Tòa án đang giải quyết chia tài sản chung; hoãn THA
14	03/QĐST-KDTM	03/04/2015	73	10/01/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	GIANG VĂN QUỲNH NGUYỄN KIM CHUNG Quyết Thắng, Cao Ngạn	185.000		185.000	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
15	12/QĐST-KDTM	12/11/2015	77	20/01/2017	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LINH XUÂN tổ 6, Tân Lập	1.719.827		1.719.827	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
16	03/QĐST-KDTM	04/02/2016	87	09/02/2017	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DƯƠNG THÀNH tổ 18, Trung Thanh	2.456.270		2.456.270	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
17	03/KDTM-ST	16/08/2016	94	21/02/2017	Đông Á (DAB)	CTTNHHMTV TM&XD Thủy Linh	1.107.094	-	1.107.094	3.Đang thi hành	Ra Quyết định kê biên và thông báo cho Ngân hàng
18	17/QĐST-DS	11/09/2015	128	19/06/2017	Đông Á (DAB)	HÀ THỊ HỒNG KHÁNH tổ 18, Tân Thịnh	37.072	-	37.072	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
19	02/KDTM-PT	26/04/2017	01	10/10/2017	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	VŨ MAI PHƯƠNG tổ 28, Hoàng Văn Thụ	11.300.776	1.157.041	10.143.735	3.Đang thi hành	Đang thi hành

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
20	04/KDTM-PT	06/06/2017	02	10/10/2017	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN HÀ HUƠNG Tổ 10, Đồng Quang	2.203.549		2.203.549	Chưa có điều kiện thi hành	Không có tài sản
21	12/QĐST-KDTM	09/10/2017	17	19/10/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	ĐỖ ĐỨC THUẬN NGUYỄN THỊ SỰ Tân Đức, Thịnh Đức	441.002	-	441.002	3.Đang thi hành	
22	01/KDTM-ST	17/04/2017	20	19/10/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	DOANH NGHIỆP TN MINH TRANG LINH tổ 6, HVT	277.257		277.257	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
23	24/QĐST-DS	06/07/2017	21	19/10/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	DƯƠNG VĂN DŨNG HỒ THỊ THU THANH tổ 11, Tân Long	1.083.780		1.083.780	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
24	06/KDTM-PT	26/09/2017	60	02/11/2017	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HOA THIẾT tổ 1, Cam Giá	351.742		351.742	Chưa có điều kiện thi hành	Đã bán hết tài sản thế chấp; không còn tài sản nào khác
25	02/KDTM-ST	22/01/2016	75	13/11/2017	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NHANH HẠ	852.255		852.255	3.Đang thi hành	Đang bán đấu giá tài sản của ông Phan, giảm giá lần 2
26	01/KDTM-ST	09/03/2017	76	13/11/2017	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	CÔNG TY XÂY LẬP HẢI YẾN tổ 22, Phú Xá	3.916.066	-	3.916.066	3.Đang thi hành	Làm văn bản đề nghị Tòa án cấp cao giải quyết theo thủ tục Giám đốc thẩm
27	02/QĐST-KDTM	17/03/2017	98	21/12/2017	Ky Thương (Techcombank)	LÊ ĐÌNH LƯỢNG LÊ THỊ QUỲNH HOA tổ 18, Đồng Quang	455.352		455.352	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
28	20/DS-ST	28/11/2017	117	26/01/2018	Sài Gòn Thương Tin (Sacombank)	TRIỆU THỊ LEN tổ 2, Hoàng Văn thu	139.255	-	139.255	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
29	07/KDTM-ST	29/08/2015	129	03/02/2018	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	ĐỖ ĐỨC THUẬN NGUYỄN THỊ SỰ Tân Đức, Thịnh Đức	765.281	-	765.281	3.Đang thi hành	Đang kê biên tài sản thế chấp
30	05/KDTM-ST	03/08/2018	20	18/10/2018	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	BÙI THỊ MINH HẰNG tổ 18, phường Tân Thịnh	449.601	-	449.601	3.Đang thi hành	Đang kê biên tài sản thế chấp
31	04/KDTM-ST	03/08/2018	19	18/10/2018	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	AN XUÂN BÌNH TRẦN THỊ THÁI tổ 8, Tân Long	453.666	-	453.666	3.Đang thi hành	Đương sự đang thỏa thuận để chuyển lại tài sản

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
32	16/DSST	03/08/2018	34	09/11/2018	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	LAI BẢNG GIANG tổ 35B, Hương Sơn	104.807	-	104.807	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
33	28/DSST	24/09/2018	32	09/11/2018	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	NGUYỄN TIẾN TRUNG tổ 11B, Tân Lập	66.955	-	66.955	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
34	27/DSST	24/09/2018	35	12/11/2018	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	LÊ MINH PHƯỢNG tổ 16, Thị trấn Chùa Hang	53.876	-	53.876	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
35	06/QĐST-KDTM	22/06/2015	44	27/11/2018	Quốc tế (VIBBank, VIB)	BÙI XUÂN HẢI NÔNG THỊ NGOAN tổ 1B, Tân Lập	1.114.789	-	1.114.789	4. Hoãn thi hành án	Chờ Tòa án giải quyết tranh chấp tài sản kê biên
36	30/DSST	08/10/2018	46	04/12/2018	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	NGUYỄN THỊ THU TRANG tổ 9, Phú Xá	82.209	-	82.209	Chưa có điều kiện thi hành	Theo dõi THA
37	08/QĐST-KDTM	24/08/2018	55	20/12/2018	Ngoại thương (Vietcombank)	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAI NAM tổ 9, Tích Lương	5.162.916	2.370.837	2.792.079	3. Đang thi hành	Đã kê biên tài sản đang bán, giảm giá lần 5
38	22/QĐST-DS	03/08/2018	58	02/01/2019	Quốc tế (VIBBank, VIB)	HOÀNG CÔNG CƯỜNG PHẠM THỊ LAN tổ 12, Hương Sơn	355.044	-	355.044	3. Đang thi hành	
39	46/DSST	29/11/2018	90	13/03/2019	Á Châu (Asia Commercial Bank, ACB)	NGUYỄN KHÁC HAO tổ 24, Phú Xá NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG tổ 14, Hoàng Văn Thu	17.000		17.000	Chưa có điều kiện thi hành	
40	06/KDTM-ST	28/09/2018	94	18/03/2019	Quốc tế (VIBBank, VIB)	NGUYỄN THỊ HÀ tổ 2, Tân Lập	1.004.842	-	1.004.842	3. Đang thi hành	Đã làm văn bản đề nghị theo thủ giám đốc thẩm
41	01/QĐST-KDTM	15/01/2016	105	09/04/2019	Kỹ Thương (Techcombank)	ĐÌNH XUÂN HIỆU ĐẶNG THỊ XUYẾN tổ 29, Cam Giá	135.026	135.026	-	1. Thi hành xong	
42	07/QĐST-KDTM	03/08/2017	117	07/05/2019	Quốc tế (VIBBank, VIB)	TRẦN THỊ HẠNH tổ 4, Chùa Hang	376.551		376.551	3. Đang thi hành	Đang xác minh tài sản Đang yêu cầu tòa án giải thích đính chính

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
43	01/KDTM-ST	29/09/2017	113	26/06/2019	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	PHẠM VĂN TUYẾN Hiệp Lực, Sơn Cẩm	580.509		580.509	3.Đang thi hành	Đang Thẩm định giá
44	10/KDTMST	27/12/2017	151	30/07/2019	Quốc tế (VIBBank, VIB)	NGUYỄN VĂN VAN, PHẠM THỊ BÍCH NGÂN tổ 05, Túc Duyên	1.023.001	1.023.001	-	1.Thi hành xong	
45	32/DSST	18/07/2019	02	07/10/2019	Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB)	CÔNG TY TNHH VĂN MINH tổ 19, Gia sàng	315.228.250	-	315.228.250	Chưa có điều kiện thi hành	
46	15/QD-ST	08/04/2019	03	07/10/2019	Đông Á (DAB)	LÊ VIỆT GIANG xóm 10, Quyết Thắng	182.265	-	182.265	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
47	06/QĐST-KDTM	18/07/2018	11	09/10/2019	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ ĐỨC GANG HÙNG VĨ tổ 23, Phú Xá	2.999.066	-	2.999.066	Chưa có điều kiện thi hành	Đang xác minh tài sản
48	10/QĐST-KDTM	17/09/2018	22	21/10/2019	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	CÔNG TY TNHH ANH TIỀN THÁI NGUYỄN tổ 5, Tân Lập	5.456.165	3.378.866	2.077.299	3.Đang thi hành	Đang bán tài sản
49	07/QĐST-KDTM	22/10/2018	29	11/11/2019	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	CÔNG TY TNHH TUẤN ĐỨC tổ 14, Hoàng Văn Thụ	1.778.163	-	1.778.163	3.Đang thi hành	Đang Thẩm định giá
50	08/KDTM-ST	24/10/2018	33	22/11/2019	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÚ THÁI tổ 8, Quang Vinh	5.170.937	-	5.170.937	3.Đang thi hành	Đang Thẩm định giá
51	02/QĐST-DS	28/11/2019	38	28/11/2019	Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	TRẦN XUÂN OÁNH Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội	2.823.792	-	2.823.792	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản, đo đất
52	07/QĐST-KDTM	10/10/2019	49	18/12/2019	Sài Gòn-Hà Nội (SHBank, SHB)	ĐỖ QUANG TRUNG NGUYỄN THỊ DIỆP tổ 3, Quang Trung	1.723.099	-	1.723.099	3.Đang thi hành	Đang đề nghị thẩm định giá
53	50/DSST	30/09/2019	55	27/12/2019	Đông Á (DAB)	MAI THỊ NGA tổ 15, Hoàng Văn Thụ	11.378	-	11.378	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
54	07/QĐST-DS	12/04/2014	60	03/01/2020	Quốc Dân (National Citizen Bank, NVB)	DIỆP MINH TUYỀN tổ 7, Đồng Quang	335.000	-	335.000	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
55	46/DSST	26/09/2019	61	06/01/2020	A Châu (Asia Commercial Bank, ACB)	TRIỆU THỊ LIÊN tổ 02 (tổ 01) Phú Xá	262.392	-	262.392	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
56	06/QĐST-KDTM	22/08/2019	61	10/01/2020	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI HIỀN Phú Lạc, Đại Từ, Thái Nguyên	7.482.158	-	7.482.158	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
57	08/QĐST-KDTM	24/10/2019	64	20/01/2020	Đông Nam Á (SeABank)	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐOÀN QUANG tổ 27, Hương Sơn	2.618.143	-	2.618.143	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
58	01/KDTM-ST	23/01/2019	70	17/02/2020	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	NGUYỄN VĂN VỸ tổ 23, Phú Xá	3.328.761	-	3.328.761	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
59	03/QĐST-KDTM	19/06/2019	71	12/02/2020	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	CÔNG TY TNHH TM VÀ VẬN TẢI NINH VÂN tổ 01, Phú Xá	727.606	-	727.606	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
60	03/KDTM-PT 10/KDTM-ST	27/6/2019 09/11/2018	77	27/02/2020	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	HOÀNG ANH TIẾN TỔ 19, Hoàng Văn Thu	720.940	-	720.940	3.Đang thi hành	Đang xác minh tài sản
III	Chi cục THADS TP Sông Công		22		22	22	54.354.406	6.473.093	47.881.313	22	
1	04	06/04/2013	81	25/10/2013	Quốc tế (VIBBank, VIB)	Công ty TNHH Nam Sơn	2.227.193	2.227.193	-	1.Thi hành xong	
2	01	26/06/2007	24	20/10/2009	Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	Trịnh Văn Đức	125.333		125.333	3.Đang thi hành	Đang bán đấu giá tài sản, chưa có người đăng ký mua
3	02	30/09/2014	87	27/10/2014	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty TNHH Thanh Quảng	Xong tiền gốc, Lãi suất theo Hợp đồng tín dụng	-	Lãi suất theo Hợp đồng tín dụng	3.Đang thi hành	

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
4	03	11/07/2014	309	13/04/2015	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty TNHH Nam Sơn	792.830		792.830	Chưa có điều kiện thi hành	Đã xử lý hết tài sản bảo lãnh, ra quyết định án chưa điều kiện
5	01	31/03/2014	139	11/11/2014	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty Thiên Phú Thịnh	1.800.000		1.800.000	3.Đang thi hành	Ngân hàng có đơn đề nghị Tòa án phân chia quyền sở hữu. Đang chờ kết quả giải quyết của Tòa án
6	01	14/07/2015	01	06/10/2015	Đông Á (DAB)	Nguyễn Ngọc Thịnh, Bùi thị Nga	901.897	-	901.897	3.Đang thi hành	Đang xác định mốc giới để kê biên
7	02	18/12/2015	217	15/03/2016	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty cổ phần vận tải và TM Khánh Dương	15.363.727		15.363.727	3.Đang thi hành	Đã kê biên, đang xử lý theo quy định
8	01	23/08/2016	105	19/12/2016	Đông Á (DAB)	Nguyễn Thị Dung và Phạm Quang Hoàn	1.237.611	-	1.237.611	3.Đang thi hành	Đã kê biên, đang xử lý tài sản theo quy định
9	;01	27/06/2016	402	22/07/2016	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty CP và TM 268 Thái Nguyên	2.917.634		2.917.634	Chưa có điều kiện thi hành	Đã xử lý hết tài sản bảo lãnh, ra QĐ chưa có điều kiện
10	01	27/7/2017	134	12/01/2017	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Nguyễn Thị Chiến	2.266.261	-	2.266.261	3.Đang thi hành	Đang bán đấu giá tài sản
11	02	13/11/2017	235	02/09/2018	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	HTX Công nghiệp Minh Bằng	578.864	-	578.864	Chưa có điều kiện thi hành	Đã xử lý hết tài sản bảo lãnh, ra QĐ chưa có điều kiện
12	3	29/09/2015	82	20/11/2018	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Cty TNHH MTV Thành Nghiệp	1.417.050	59.750	1.357.300	3.Đang thi hành	Đã giao tài sản cho người trúng đấu giá,
13	03	29/9/2015	31	28/10/2016	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Cty TNHH MTV Thành Nghiệp	1.214.100	-	1.214.100	3.Đang thi hành	Đã bán đấu giá thành, đang chuẩn bị tổ chức cưỡng chế giao tài sản

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
14	03	29/9/2015	338	23/06/2017	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Cty TNHH MTV Thành Nghiệp	708.525	708.525	-	3.Đang thi hành	Đã giao tài sản cho người trúng đấu giá, còn tiền lãi suất.
15	03	29/9/2015	233	10/04/2017	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Cty TNHH MTV Thành Nghiệp	643.525	643.525	-	3.Đang thi hành	Đã giao tài sản cho người trúng đấu giá, còn tiền lãi suất.
16	03	29/9/2015	278	03/05/2018	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Cty TNHH MTV Thành Nghiệp	2.834.100	2.834.100	-	3.Đang thi hành	Đã bán đấu giá thành, đang chuẩn bị tổ chức cưỡng chế giao tài sản
17	03	09/02/2018	317	25/05/2018	An Binh (ABBank)	Hồ Quý Vĩ và Nguyễn Thị Yên	783.319	-	783.319	3.Đang thi hành	Tài sản được bán đấu giá thành.Đã tổ chức giao tài sản cho người trúng đấu giá vào ngày
18	01	26/02/2018	363	13/06/2018	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Nguyễn Anh Điệp	1.500.000		1.500.000	3.Đang thi hành	Ngân hàng có đơn xin nhận tài sản để trừ vào tiền phải THA nhưng chưa thanh toán các khoản chi phí nên chưa tổ chức giao.
19	01	27/12/2016	270	10/04/2018	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty TNHH TM Sơn Trang Thái Nguyên	500.000		500.000	Chưa có điều kiện thi hành	Đã xử lý hết tài sản bảo đảm, ra QĐ chưa có điều kiện
20	02	31/01/2018	421	16/07/2018	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Cty Cp Công thương Hà Nội	5.634.131		5.634.131	3.Đang thi hành	Đã tổ chức kê biên, đang làm thủ tục xử lý tài sản theo qui định
21	1	26/01/2018	9	19/10/2018	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Nguyễn Anh Điệp	1.466.152	-	1.466.152	Chưa có điều kiện thi hành	
22	05	29/10/2018	224	23/01/2019	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Công ty TNHH TM và vận tải Dũng Khánh	9.442.154	-	9.442.154	3.Đang thi hành	Đang thông báo bán đấu giá tài sản

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
IV	Chi cục THADS TX Phổ Yên		3	3	3	3	46.119.679	-	46.119.679	3	
1	16/QĐST-DS	26/11/2015	654	21/06/2016	Các Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở (Quỹ tín dụng phường, xã)	Tạ Thành Công Địa chỉ: Tiên Phong, Phổ Yên	110.000	-	110.000	3.Đang thi hành	
2	07/2018/KDTM-ST	29/11/2018	19	12/05/2019	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty TNHH Uyên Vân, Địa chỉ: thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	42.580.438	-	42.580.438	3.Đang thi hành	
3	03/2018/KDTM-ST	23/10/2018	39	17/02/2020	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Nguyễn Thị Khanh, Địa chỉ: xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	3.429.241	-	3.429.241	3.Đang thi hành	
V	Chi cục THADS huyện Đại Từ		4	4	4	4	8.539.397	7.937.912	601.485	4	
1	01/QĐST-DS	10/04/2019	744	28/05/2019	Quốc tế (VIBBank, VIB)	Nguyễn Văn Nhân	635.892	450.000	185.892	3.Đang thi hành	Tiếp tục đơn đốc
2	04/DS	30/08/2016	492	08/03/2017	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam (VBSP)	Đặng Thị Chuyên Đương Đức Hùng	38.889	5.754	33.135	Chưa có điều kiện thi hành	
3	01/KDTM	28/05/2013	30	15/09/2019	Á Châu (Asia Commercial Bank, ACB)	Ngô Đức Liêm Phạm Thị Nguyên (Cù Vân)	382.458	-	382.458	Chưa có điều kiện thi hành	Ủy thác
4	06	22/08/2019	251	03/12/2019	Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	Công ty cổ phần Hải Hiền Thái Nguyên	7.482.158	7.482.158	-	1.Thi hành xong	Đã ủy thác

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
VI	Chi cục THADS huyện Phú Lương		4	4	4	4	1.656.948	-	1.656.948	4	
1	01/QĐST-KDTM	14/03/2014	470	21/04/2014	An Bình (ABBank)	Đào Xuân Mười+ Hoàng Thị Huyền	244.131	-	244.131	Chưa có điều kiện thi hành	
2	05/QĐST-KDTM	17/04/2017	301	20/02/2019	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Trần Hoàng Tuấn (Giang Tiên)	732.850		732.850	3.Đang thi hành	
3	02/QĐST-KDTM	18/10/2018	558	02/07/2019	Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	CTCP SX&TM Ngân Xuyên	547.679		547.679	3.Đang thi hành	
4	01/QĐST-KDTM	28/10/2019	166	24/12/2019	Các Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở (Quỹ tín dụng phường, xã)	Chu Thị Hồng Minh	132.288		132.288	3.Đang thi hành	
VIII	Chi cục THADS huyện Phú Bình		1		1	1	707.547	-	707.547	1	
1	01/2015/KDTM-ST	22/06/2015	510	23/05/2017	Quốc tế (VIBBank, VIB)	Đào Văn Sen + Nguyễn Thị Thịnh	707.547	-	707.547	Chưa có điều kiện thi hành	
IV	Chi cục THADS huyện Định Hóa		3		3	3	895.966	35.343	860.623	3	
1	02	23/9/2016	14/QĐ-CCTHADS	03/01/2017	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Mạnh Hùng	738.522	-	738.522	3.Đang thi hành	Cưỡng chế
2	30	20/2/2019	449/QĐ-CCTHADS	09/09/2019	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	Đỗ Lương Đại Nam	94.600	-	94.600	Chưa có điều kiện thi hành	
3	96	26/07/2000	110/QĐ - THA	18/8/2000	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Dương Tân Thành	62.844	35.343	27.501	3.Đang thi hành	Tiếp tục định giá lại tài sản đã kê biên
VII	Chi cục THADS huyện Võ Nhai		6		6	6	364.569	-	364.569	6	

Số TT	Số bản án, quyết định của Tòa án	Ngày ban hành bản án, quyết định	Số quyết định thi hành án	Ngày ban hành quyết định thi hành án	Người được thi hành án	Người phải thi hành án	Số tiền, tài sản phải thi hành án	Số tiền, tài sản đã thi hành án	Số tiền, tài sản còn phải thi hành án	Nguyên nhân chưa thi hành	Biện pháp giải quyết
	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11
1	05	25/10/2016	122	21/11/2016	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam (VBSP)	Nguyễn Văn Trường	18.872	-	18.872	3.Đang thi hành	Đang vận động thuyết phục
2	06	14/09/2017	145	09/11/2017	Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	Nguyễn Văn Tiếp	75.188	-	75.188	Chưa có điều kiện thi hành	
3	31	30/09/2013	57	11/10/2017	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	Triệu Sinh Hiện	190.019	-	190.019	3.Đang thi hành	Cưỡng chế thi hành án
4	19	17/11/2016	04	04/10/2017	Đông Á (DAB)	Hà Thanh Lê	29.480	-	29.480	Chưa có điều kiện thi hành	
5	05	26/03/2013	34	28/10/2013	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam (VBSP)	Lương Văn Châm	18.680	-	18.680	Chưa có điều kiện thi hành	
6	02	15/10/2019	258	24/03/2020	Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam (VBSP)	Lý Thanh Hải	32.330	-	32.330	3.Đang thi hành	Đang vận động thuyết phục

